



IMPERIA  
SMART CITY

**IMPERIA SMART CITY**



# CONTENT

- 1. VINHOMES SMART CITY**
- 2. IMPERIA SMART CITY**
- 3. 평면도 (IMPERIA SMART CITY)**
- 4. 분양 일정 및 판매 정책**

# 1. VINHOMES SMART CITY

하노이 서쪽에 위치한 새로운 신도시

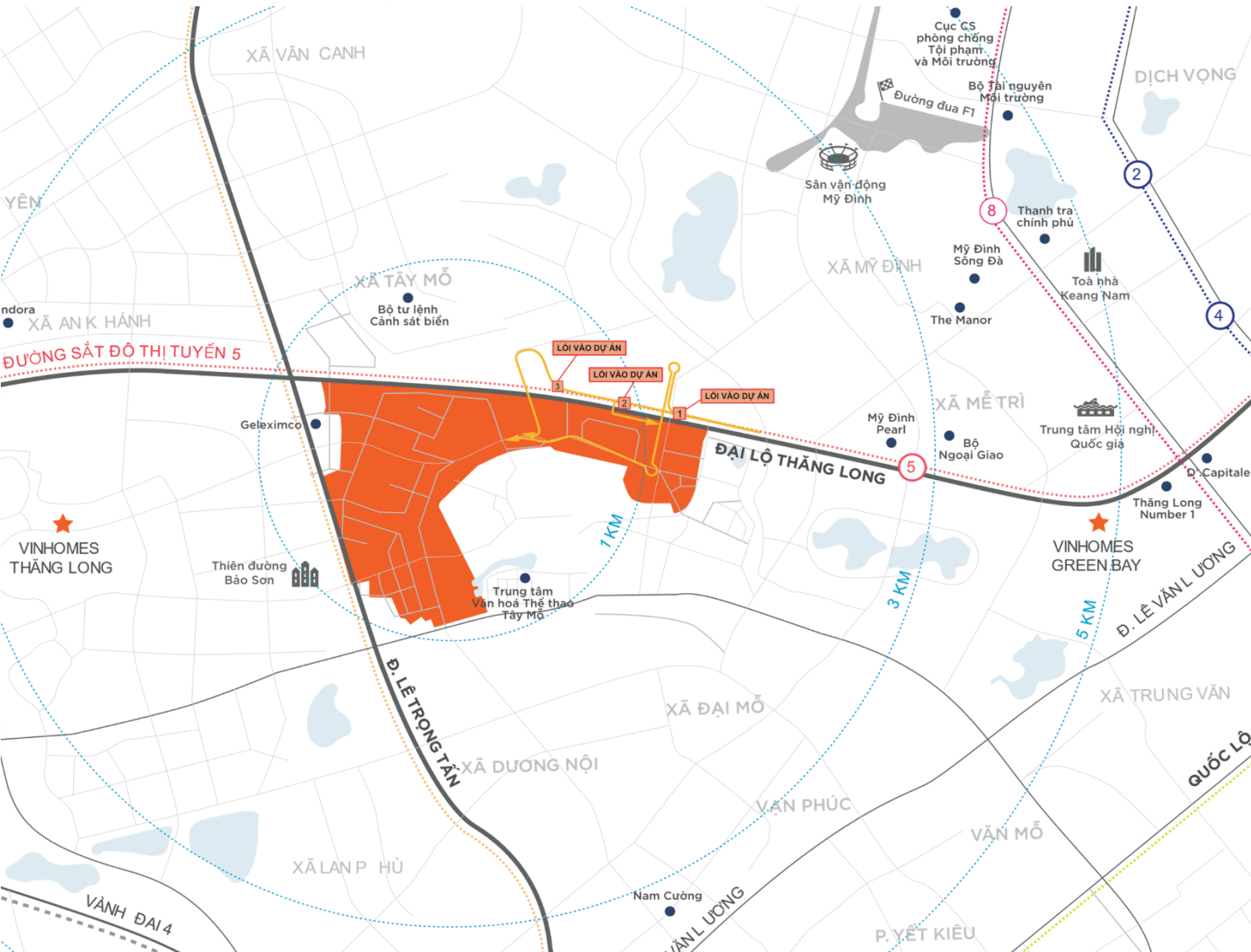


# 1. VINHOMES SMART CITY 개요



위치	하노이, Nam Tu Liem구, Tay Mo – Dai Mo동
총 규모	약 280.69ha
건설부지	14,7%
공원면적	약 55ha
건축 물	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 30m<sup>2</sup> ~ 100m<sup>2</sup> 아파트 58동</li> <li>• 98 Shophouse</li> <li>• 학교, Vinmec병원,</li> <li>• Vincom Mega Mall</li> </ul>
인수인계	2020 년 2/4분기 예정

# 1. VINHOMES SMART CITY 위치



## 빈홈스마트시티 (Vinhomes Smart City)

하노이의 간선도로인 **Thang Long**대로에 위치합니다. **Tay Mo**와 **Dai Mo**동, **Nam Tu Liem**구에 속하는 이 지역은 정부부서의 이동 및 대로 확장으로 새로운 행정중심의 요지가 될 것입니다.

# 1. VINHOMES SMART CITY 지상철 개발 계획



## 하노이시 지상철 개발 계획

하노이시는 2030년 - 2050년까지 지상철 5,6,7 호선개발 예정 및 진행중입니다

# 1. VINHOMES SMART CITY 공공시설

## 일본식 정원

2019년 09월 14일 오픈  
규모: 6,6 ha

전형적인 일본식 디자인



12 미터 높이의 폭포  
130그루 일본 나무  
9개의 조형물  
비단잉어 양어장  
6성급 일본 식당



# 1. VINHOMES SMART CITY 공공시설

## Vincom Mega Mall

하노이에서 가장 큰 쇼핑몰  
2020년에 4분기 **오픈 예정**

규모: 68.000m2.  
지상 03층

**대형 주차장**  
자동차: 300 대  
오토바이 :3000 대

**핫 한 인테리어**  
쇼핑몰 안을 가로지르는  
인공강물  
140 여개의 음식점  
최고의 명품 패션 부스



# 1. VINHOMES SMART CITY 공공시설

## VINMEC 병원

가장 현대적인 설비와  
우수한 의료진

규모: 28,206m2.  
지상 09층

총 병상 : 350여개



# 1. VINHOMES SMART CITY 근린공원

## CENTER PARK

규모: 10.2 ha  
즐거움이 넘치는 공간

1200여개의 운동시설을  
갖춘 야외 헬스장  
골프 테마파크  
한국형 실내 골프 연습장

100 SPOT의  
BBQ 파티장  
공원 댄스장  
놀이터  
체스 파크

자전거 공원  
에어로빅 파크  
피크닉 파크  
카약등 수상레저 공원





IMPERIA  
SMART CITY

## **2.IMPERIA SMART CITY**



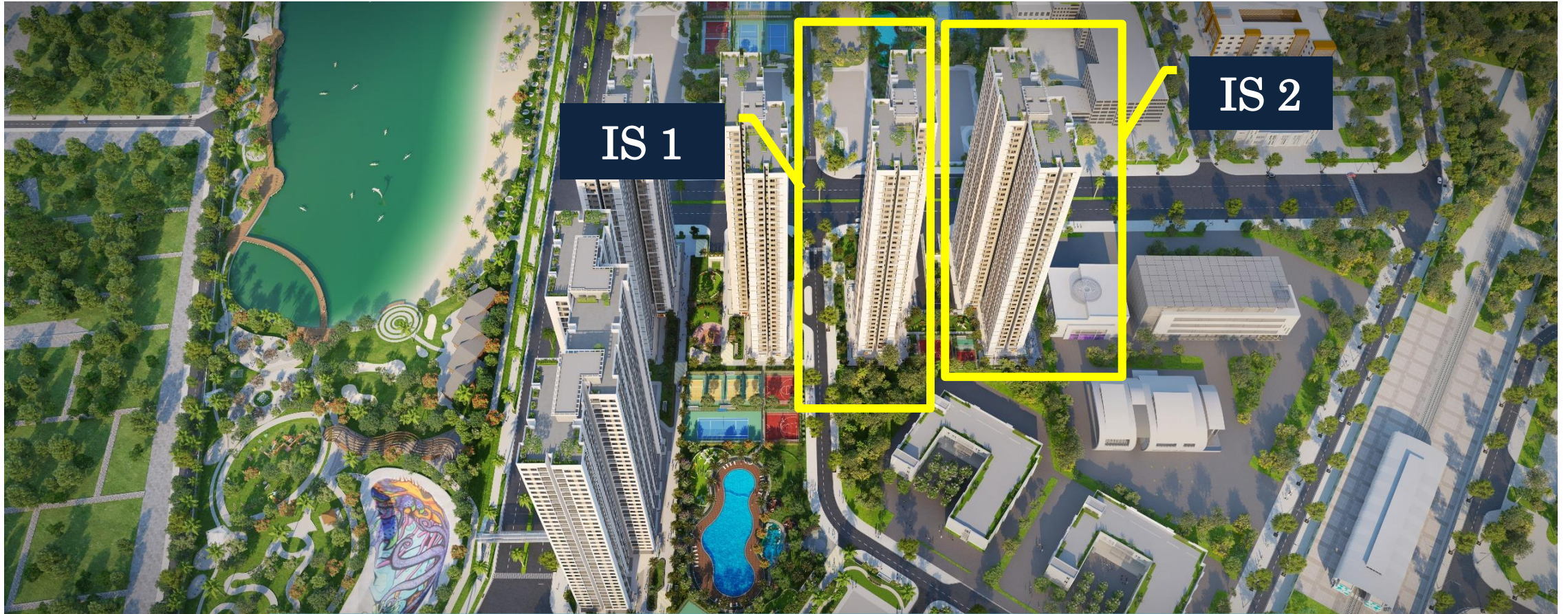
# IMPERIA SMART CITY

THINK BIG - LIVE SMART

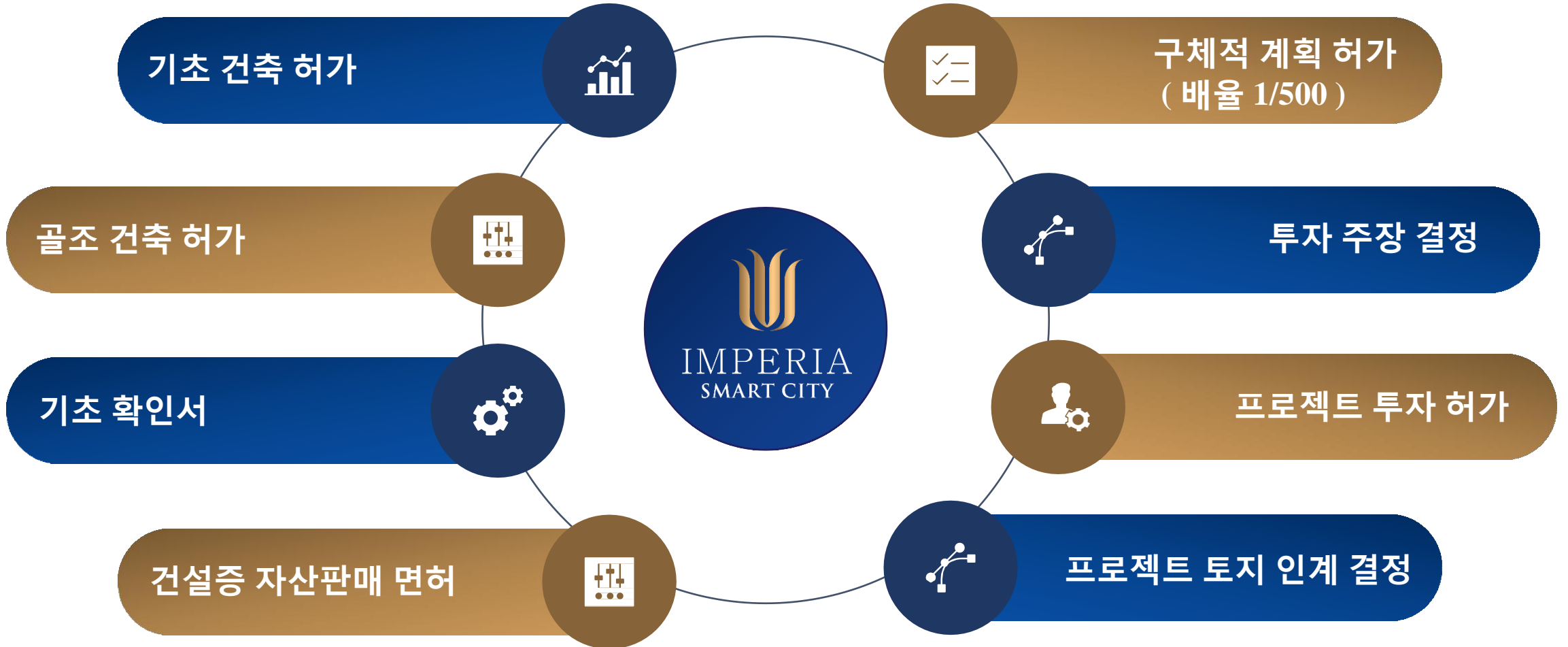
# 2. IMPERIA SMART CITY 개요



내 용	정 보
프로젝트 명	임페리아 스마트 시티 아파트
투자자	HBI (주) 회사
개발자	MIK 그룹
프로젝트 규모	2 지역, 5 빌딩 Imperia Smart 1,2: 2동 (1차) Imperia Lake 1,2,3: 3동 (2차)
총 아파트 수	3.922 세대
높이	38-39 층
건설 설계 회사	베트남 건설 설계 및 투자 자문 (주) 회사 (CDC)
경관 선설 자문 회사	West Green 설계 (주) 회사



STT	Imperia Smart (IS 1 & IS 2)	정보
1	규모	2 빌딩 38 층, 1 지하
2	상품	1.398 세대
3	면적	28 m <sup>2</sup> – 76 m <sup>2</sup>
5	인수인계	2021 4/4분기







빈홈 스마트 시티의 총규모  
280 ha

임페리아 스마트 시티의 총규모  
2,33 ha

- 임페리아 스마트 시티는 하노이시, Nam Tu Liem구, Tay Mo – Dai Mo동에 있는 빈홈 스마트 시티의 심장 자리에 위치함
- 빈홈의 공공시설을 제외하고 ISC의 거주자만의 공공시설을 즐길 수 있음
- VIN스쿨 통학 도보 3분 이내
- MIK 주투자자의 고급상품

GHI CHÚ

	ĐẤT TRƯỜNG HỌC
	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
	ĐẤT CÂY XANH TĐTT
	ĐẤT THỰC HIỆN THEO DỰ ÁN RIÊNG
	KHU HÀ TANG KỸ THUẬT
	BÃI ĐỖ XE



TUYẾN CÂY ÁNH SÁNG



TƯỜNG BÍCH HỌA



CÔNG VIÊN TRUNG TÂM



VƯỜN NHẬT ĐẲNG CẤP



**TIỆN ÍCH CÔNG VIÊN TRUNG TÂM**

- Công viên gym ngoài trời lớn nhất Đông Nam Á với hơn 1000 máy tập
- Công viên đánh bóng sinh thái với chuỗi sân tập gát
- Khu tập golf mây trong nhà theo phong cách Hàn Quốc
- Công viên BBQ với hơn 150 điểm nướng
- Công viên vui chơi cho trẻ em và vận động liên hoàn
- Công viên khiêu vũ
- Công viên dưỡng sinh
- Công viên cờ vua
- Công viên cờ tiên
- Công viên xe đạp địa hình
- Công viên Aerobic
- Sân chơi dã ngoại
- Sân chơi đá bóng
- Chèo thuyền Kayak
- Tổ hợp sân chơi thể thao

**TIỆN ÍCH VƯỜN NHẬT**

- Công viên lễ hội đèn lồng
- Quảng trường su kiện
- Suối nước cảnh quan
- Công chào phong cách Nhật Bản
- Vườn thiên
- Vườn đá cảnh quan
- Vườn tre
- Cầu đá theo phong cách Nhật
- Núi giả - thác nước
- Công viên trò chơi ninja
- Nhà hàng Nhật
- Chòi gỗ vương
- Chòi lục giác
- Chòi lá nghỉ chân trong vườn tre
- Sân vườn đường dạo phong cách Nhật Bản

Tất cả khuôn vẽ mang tính chất tham khảo và sẽ được Chủ đầu tư cập nhật điều chỉnh lại mỗi thời điểm cho từng khu vực để đảm bảo tính ưu việt nhất và phù hợp với nhu cầu của các nhà đầu tư và cư dân tương lai. Mọi chi tiết xin liên hệ Văn phòng Dự án.



## 편리한 위치와 교통의 중심

임페리아 스마트 시티는  
중요도로와 연결됩니다:

Thang Long 대로  
70 번 도로  
Le Trong Tan 거리

Noi Bai 국제공항과 연결된  
MRT 6 라인

주변에 다른 큰 도시도  
있습니다:  
Nam An Khanh  
Geleximco  
Vinhomes Thang Long

➔ 이 프로젝트는  
모범적이고, 현대적인  
대도시를 만듭니다.



## 요충지와 편리하게 연결합니다

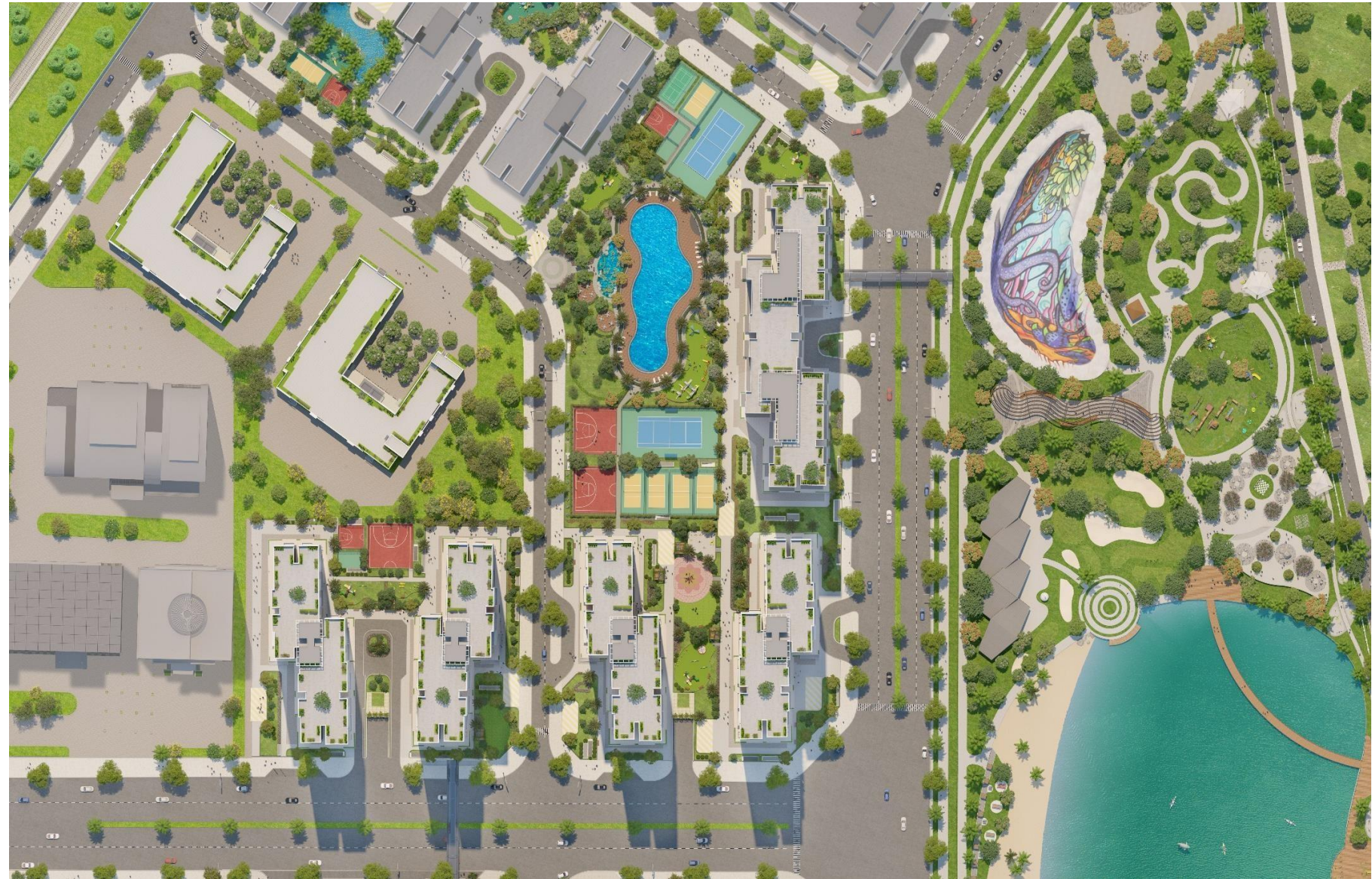
- 도심 요충지와 편리하고 빠르게 연결하며 주요 지역에 몇 분 안에 도착합니다:
- Korea Town (미딩송다)과 10분 거리 (차량)
- ✓ Big C Thang Long (대형 마트)
- ✓ 베트남 국립 컨벤션 센터
- ✓ F1레이스/ My Dinh 운동장
- ✓ Trung Hoa Nhan Chinh
- ✓ Keang Nam 경남 빌딩
- ✓ 롯데 호텔, AEON 몰 근접

## 스마트시티의 공공시설

- ✓ 일본식 정원
- ✓ 10,2ha 센터 파크
- ✓ Vin school
- ✓ 쇼핑몰...
- ✓ 수영장, BBQ 코너, 놀이터...
- ✓ 야외 운동장 (Gym, 테니스, 배구, 농구, 탁구, 배드민턴)

## IS 1 및 IS 2의 거주자만 공공시설

- ✓ 소방차 주차장 3곳 (40톤 차량)
- ✓ 3,5m 넓이의 도로
- ✓ 2m 넓이의 예쁜 산책로
- ✓ 대형 규모의 다양한 놀이시설을 갖춘 놀이터
- ✓ 놀이터 주변의 안전 펜스 설치
- ✓ 전용 실외 수영장
- ✓ 인공해변은 도보로 3분 이내



## 2. IMPERIA SMART CITY 전체 이미지



# 2. IMPERIA SMART CITY 5 BUILDING





10.2ha 센트럴 파크



수영장 및 야외 놀이터



내부 산책 길



어린이 놀이터





편안한 휴식 공간



내부 산책 공간



어린이 놀이터



테니스 & 배드민턴 운동장

## 임페리아 스마트 시티 - 임페리아 1동의 평면도

(11-19층, 21-38층)



### IS1 & IS2의 평면도

바람과 자연광을 최대한 활용하기 위한 합리적이며, 최적화된 디자인 설계

고객의 수요에 맞춘 다양한 규모와 구조 배치 (28m<sup>2</sup>-76m<sup>2</sup>)

1.6m 넓이의 넓은 복도로 채광과 환기효과 극대화

## 임페리아 스마트 시티 - 임페리아 2동의 평면도

(11-19층, 21-38층)



# 3. 평면도 각 동별 구조 및 면적 현황

IS 1동				
종류	면적(m2)	아파트 수/층	총 아파트 수량	비율
Studio	28.3 – 31.9	3	110	15.7%
1BR + 1	43 – 43.2	4	148	21.2%
2BR + 1WC	54.5 – 55.2	6	220	31.5%
2BR + 2WC	62.2 - 64	5	184	26.3%
3BR	75.6 – 76.2	1	37	5.3%
<b>총</b>		<b>19</b>	<b>699 UNIT</b>	<b>100.00%</b>

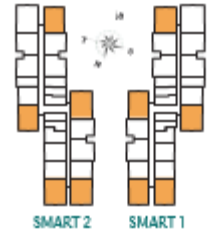
IS 2동				
종류	면적(m2)	아파트 수/층	총 아파트 수량	비율
Studio	28.3 – 31.9	3	110	15.7%
1BR + 1	43 – 43.3	4	148	21.2%
2BR + 1WC	54.5 – 55.2	6	220	31.5%
2BR + 2WC	62.2 - 64	5	184	26.3%
3BR	75.6 – 76.2	1	37	5.3%
<b>총</b>		<b>19</b>	<b>699 UNIT</b>	<b>100.00%</b>

## 01, 8A, 11, 15, 16 호

Net size: 62.2m<sup>2</sup>

아파트 면적: 69.4m<sup>2</sup>

- 거실 + Dining room + 부엌: 30.6 m<sup>2</sup>
- Master 침실: 8.9 m<sup>2</sup>
- 침실 1: 9.3 m<sup>2</sup>
- Master 화장실: 3.7 m<sup>2</sup>
- 화장실: 3.7 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 3.4 m<sup>2</sup>
- Logia 2: 2.6 m<sup>2</sup>

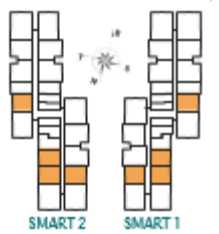


## 02, 12B, 17, 18 호

Net size: 43.1m<sup>2</sup>

아파트 면적: 46.4m<sup>2</sup>

- 거실 + Dinning room + 부엌+1: 24.8 m<sup>2</sup>
- Master 침실: 10.1 m<sup>2</sup>
- Master 화장실: 3.7 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 3.2 m<sup>2</sup>

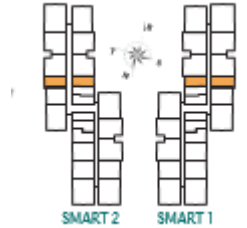


## 03, 10 호

Net size: 30.5m<sup>2</sup>

아파트 면적: 34m<sup>2</sup>

- 거실+침실+Dinning room+부엌: 24.4 m<sup>2</sup>
- 화장실: 3.2 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 4.2 m<sup>2</sup>

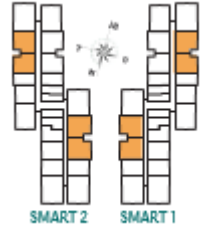


## 05, 05A, 12, 12A 호

Net size: 54.7m<sup>2</sup>

아파트 면적: 59.2m<sup>2</sup>

- 거실 + Dining room + 부엌: 26.1 m<sup>2</sup>
- Master 침실 : 10.3 m<sup>2</sup>
- 침실 1: 7.3 m<sup>2</sup>
- 화장실: 3.6 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 3.4 m<sup>2</sup>
- Logia 2: 3.2 m<sup>2</sup>



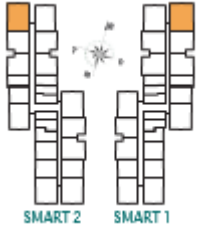


## 06 호

Net size: 75.6m<sup>2</sup>

아파트 면적: 81.7m<sup>2</sup>

- 거실 + Dining room + 부엌: 27.9 m<sup>2</sup>
- Master 침실 : 11.4 m<sup>2</sup>
- 침실 1: 8.8 m<sup>2</sup>
- 침실 2: 10.4 m<sup>2</sup>
- Master 화장실 : 3.7 m<sup>2</sup>
- 화장실: 4.5 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 3.4 m<sup>2</sup>
- Logia 2: 2.9 m<sup>2</sup>

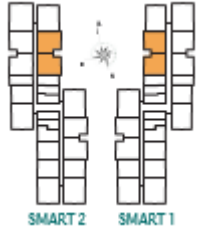


## 08, 09 호

Net size: 54.7m<sup>2</sup>

아파트 면적: 59.2m<sup>2</sup>

- 거실 + Dining room + 부엌: 26.1 m<sup>2</sup>
- Master 침실 : 10 m<sup>2</sup>
- 침실 1: 7 m<sup>2</sup>
- Master 화장실: 3.5 m<sup>2</sup>
- Logia 1: 3.2 m<sup>2</sup>
- Logia 2: 3.2 m<sup>2</sup>

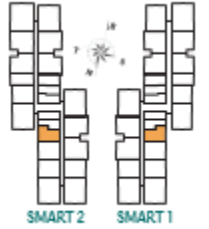


## 19 호

Net size: 31.8m<sup>2</sup>

아파트 면적: 35.1m<sup>2</sup>

- 거실 + 침실 + Dining room + 부엌: 24 m<sup>2</sup>
- 화장실: 3,3 m<sup>2</sup>
- Loggia 1: 4.2 m<sup>2</sup>



STT	Materials		묘사	사진	비고
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
I	바닥				
1	우드 바닥재 (거실, dinning room, 침실)		사이즈, 칼라는 설계도면을 기초로 한다		고급 industrial wooden floor
2	세라믹바닥재 (화장실)		사이즈, 칼라는 설계도면을 기초로 한다		Prime/ A My 와 같은 동일한 제품
3	세라믹바닥재 (부엌)		사이즈, 칼라는 설계도면을 기초로 한다		Prime/ A My 와 같은 동일한 제품
4	세라믹바닥재 (logia)		사이즈, 칼라는 설계도면을 기초로 한다		Prime/ A My 와 같은 동일한 제품

II 장 벽				
1	미장, Finishing paint (거실, dinning room, 침실)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Wall putty paint</li> <li>- 칼라는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		Nippon/Jotun/Valspar/Toa 페인트와 같은 동일한 제품
2	세라믹 재질 (화장실)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 사이즈, 칼라는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		Prime/ A My 와 같은 동일한 제품
III 천 장				
1	천장 석고보드 (거실, dinning room, 침실)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Concealed 천장 석고보드</li> <li>- Wall putty paint</li> <li>- 칼라는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Frame: Vinh Tuong/Zinca와 같은 동일한 제품</li> <li>- 석고보드: Gyproc/Lagyp와 같은 동일한 제품</li> <li>- Nippon/Jotun/Valspar/Toa 페인트와 같은 동일한 제품</li> </ul>
2	Damp-proof 석고 (화장실)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Concealed 천장 석고보드</li> <li>- Wall putty paint</li> <li>- 칼라는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Frame: Vinh Tuong/Zinca와 같은 동일한 제품</li> <li>- 석고보드: Gyproc/Lagyp와 같은 동일한 제품</li> <li>- Nippon/Jotun/Valspar/Toa 페인트와 같은 동일한 제품</li> </ul>

IV 문과 창문				
1	Glass door, aluminum frame (Loggia door, 창문)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Aluminum frame, 정전 도장</li> <li>- 안전 glass</li> <li>- 칼라와 사이즈는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xingfa aluminum frame와 같은 동일한 제품</li> <li>- 안전 glass</li> <li>- Hardware products: Kinlong/Draho와 같은 동일한 제품</li> </ul>
2	Industrial wooden door (대문)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 고급 industrial wooden door</li> <li>- 디지털 도어록</li> <li>- 칼라와 사이즈는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 국산문</li> <li>- 삼성 디지털도어록</li> <li>- Hardware products: 수입제품</li> </ul>
3	Industrial wooden door (침실문)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 고급 industrial wooden door</li> <li>- 칼라와 사이즈는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 국산문</li> <li>- 도어록 및 hardware products: 수입제품</li> </ul>
4	Industrial wooden door (화장실문)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Proof-damp industrial wooden door</li> <li>- 칼라와 사이즈는 설계도면을 기초로 한다</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 국산문</li> <li>- 도어록 및 hardware products: 수입제품</li> </ul>

V	위생설비		
1	세면대		American Standard 와 같은 동일한 제품
3	수도꼭지		American Standard 와 같은 동일한 제품
4	변기		American Standard 와 같은 동일한 제품
5	비테 스프레이기		American Standard 와 같은 동일한 제품
5	Standing Shower (있을 경우): 강화 유리 파티션		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 유리: Hai Long/Hong Phuc이와 같은 동일한 제품</li> <li>- Hardware products: VVP/Hiwin 이와 같은 동일한 제품</li> </ul>
6	샤워기		American Standard 와 같은 동일한 제품
7	Hardware products: 수건 걸이, 휴지 걸이, 비누 그릇, 옷 걸이		American Standard 와 같은 동일한 제품
8	거울		

VI	전 기 설 비		
1	전화 소켓, 인터넷		Clipsal/TNC/Lonnon 과 같은 동일한 제품
2	스위치, 소켓		Clipsal/TNC/Lonnon 과 같은 동일한 제품
3	전선		Cadivi/Tran Phu/LS 와 같은 동일한 제품
4	전등		Rang Dong/Duhal/AC와 같은 동일한 제품
5	파이프		Tien Phong/Binh Minh/De Nhat 과 같은 동일한 제품
6	인터콤: 도어폰		Aiphone 과 같은 동일한 제품
7	2 way 거실 에어컨		Hinsense/LG/Gree 와 같은 동일한 제품

(Các hình ảnh nêu trên mang tính minh họa và chỉ có giá trị tham khảo. Thứ tự liệt kê các hãng cung cấp/vật liệu không được hiểu là thứ tự ưu tiên để lựa chọn/lắp đặt. Chủ đầu tư/Bên bán có quyền lựa chọn/quyết định sử dụng vật liệu cuối cùng để trang bị và lắp đặt tại Căn hộ).



## 4. 판매 정책

- 보증금: 50,000,000 VND/유닛
- 예상 인도 시기: 2021년 4/4분기 예정



- 본사 : 3rd Floor, No. 30 Nguyen Co Thach Str., Sala New City, Dist.2 , HCM City, Viet Nam.
- 하노이지점 : 1807B Charmvit Tower, 117 Tran Duy Hung Str., Cau Giay Dist., Ha Noi, Viet Nam.
- 한국지점 : Two IFC (International Financial Center) 12F #1201, 10, Gukjegeumyung-ro, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

[www.vnkic.vn](http://www.vnkic.vn)



Kakaotalk

(+84) 0962525231



Wechat

[info@vnkic.vn](mailto:info@vnkic.vn)